

Bản án số: 11a/2020/HS-ST
Ngày 06-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Hải và Ông Chu Quang Liêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tứ Kỳ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Khoa- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở TAND huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 85/2019/HSST ngày 25-12-2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Giáp Thị L, sinh năm 1984 tại xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nơi ĐKKHKT: thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Trình độ văn hoá: 02/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Giáp Văn N và bà Hoàng Thị Ng; chồng: Không xác định, có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Bà **Trương Thị T**, sinh năm 1968.

Trú tại: Phố Q, xã N, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

2. Chị **Đỗ Thị H**, sinh năm 1983.

Trú tại: thôn K, xã M, huyện An Lão, TP Hải Phòng

3. Anh **Mạc Văn C**, sinh năm 1987.

Trú tại: thôn P, xã P, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

4. Ông **Trần Huy B**, sinh năm 1965.

Trú tại: Phố Q, xã N, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

Bà T, chị H, anh C, ông B đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giáp Thị L là nhân viên phục vụ quán hát cho Nhà nghỉ- Karaoke S, khoảng 22 giờ 45 phút, ngày 09/10/2019, Phạm Văn B (tên tự khai lúc bị bắt) cùng Mạc Văn C đến nhà nghỉ- Karaoke S thuê phòng nghỉ. Tại đây, B gặp và đặt vấn đề mua dâm với Giáp Thị L với giá 250.000 đồng/lượt, L đồng ý. Do C cũng muốn mua dâm nên B nhờ L tìm cho một người nữa đến bán dâm. L dùng điện thoại Iphone 6S Plus lắp sim số 0982.093.... gọi đến số điện thoại 0368.699.... của Đỗ Thị H. ở thôn K, xã M, huyện An Lão, TP Hải Phòng rủ H đến nhà nghỉ- quán Karaoke S bán dâm cho C với giá 250.000 đồng, H đồng ý và đi đến quán Karaoke S. Sau khi thống nhất xong, L nhận số tiền 500.000 đồng là tiền của B trả tiền B và C mua dâm L và H. Khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày, khi B và L đang thực hiện hành vi mua bán dâm tại phòng 105, C và H đang thực hiện hành vi mua bán dâm tại phòng 102 nhà nghỉ Karaoke S thì bị tổ công tác thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm 02 bao cao su đã qua sử dụng, 01 điện thoại Iphone 6S Plus của Giáp Thị L, 01 điện thoại SamSung A7 của Đỗ Thị H, số tiền 500.000 đồng trong người Giáp Thị L.

Tại bản Cáo trạng số: 05/CT-VKS ngày 23-12-2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố bị cáo Giáp Thị L về tội “*Môi giới mại dâm*” theo khoản 1 Điều 328 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Áp dụng khoản 1 Điều 328; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 BLHS. Tuyên bố bị cáo Giáp Thị L phạm tội “*Môi giới mại dâm*”; xử phạt Giáp Thị L từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Giáp Thị L cho UBND xã T, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); tịch thu tiêu hủy một bì niêm phong bên trong chứa 02 bao cao su đã qua sử dụng, 02 vỏ bao cao su, 01 sim điện thoại có thuê bao số 0982.093.266; tịch thu phát mại nộp vào Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố và luận tội của VKSND huyện Tứ Kỳ đối với bị cáo là đúng và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản vụ việc, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 45 phút, ngày 09/10/2019, tại nhà nghỉ- Karaoke S ở phố Q, xã N, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, Giáp Thị L đã có hành vi làm trung gian, dẫn dắt cho Mạc Văn C mua bán dâm với Đỗ Thị H với giá 250.000 đồng/01 lần. Khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày, khi H và C đang thực hiện hành vi mua bán dâm tại phòng 102 thì bị bắt quả tang. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi môi giới mại dâm là vi phạm pháp luật, song vì nể nang bạn bè và ý thức coi thường pháp luật, bị cáo vẫn cố ý thực hiện nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Môi giới mại dâm” quy định tại Điều 328 BLHS, như cáo trạng mà VKSND huyện Tứ Kỳ đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến đạo đức, thuần phong, mỹ tục, nếp sống văn minh, lành mạnh, gây mất trật tự an ninh trên địa bàn mà còn là nguyên nhân phát sinh nhiều bệnh truyền nhiễm. Do vậy, cần phải xem xét, xử lý theo pháp luật.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS, bản thân bị cáo hiện không có chồng, đang phải nuôi con nhỏ, trong đó có một con bị khuyết tật, phạm tội mang tính chất nể nang, không có mục đích tư lợi. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt thể hiện bằng việc chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định. Vì vậy, cần xem xét, áp dụng khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của BLHS, cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 328 BLHS.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 500.000 đồng thu của bị cáo L, đây là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; Chiếc điện thoại di động Iphone 6S Plus bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại nộp vào Ngân sách Nhà nước. Đối với 01 sim điện thoại, 02 bao cao su đã qua sử dụng, 02 vỏ bao cao su là vật chứng vụ án, không còn giá trị nên cần tịch thu cho tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại di động SamSung A7 thu giữ của Đỗ Thị H. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Đỗ Thị H nên không đặt ra giải quyết.

[7] Đối với hành vi mua, bán dâm của Giáp Thị L, Mạc Văn C, Đỗ Thị H. Chủ tịch UBND huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp. Đối với đối tượng mua dâm tự khai Phạm Văn B đã bỏ trốn, xác minh tại địa chỉ khai báo không xác định được lý lịch của người đã mua bán dâm với Giáp Thị L nên không đặt ra xử lý.

[8] Đối với bà Trương Thị T là chủ kinh doanh Nhà nghỉ, Karaoke S để xảy ra hành vi mua bán dâm tại Cơ sở kinh doanh do mình quản lý nên Chủ tịch UBND huyện Tứ Kỳ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[9] *Về án phí*: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 328, điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Giáp Thị L** phạm tội “*Môi giới mại dâm*”.

Xử phạt Giáp Thị L **09 (chín)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **18 (mười tám)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 06/02/2020.

Giao bị cáo Giáp Thị L cho UBND xã T, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm b, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng; Tịch thu phát mại nộp vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus; Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong bên trong chứa 02 bao cao su đã qua sử dụng, 02 vỏ bao cao su, 01 sim điện thoại.

(Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ theo biên bản giao nhận giữa Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ ngày 21-01-2020).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về ... án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Giáp Thị L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan THA hình sự huyện Tứ Kỳ
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ cảnh sát Công huyện Tứ Kỳ;
- Bị cáo;
- UBND xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Văn Quân